

Số: 186/2019/QĐST-HNGĐ

K....., ngày 30 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 245/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Đức T; địa chỉ: T10, phường Tr, quận K, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Chị Phạm Thị H; địa chỉ: T10, phường Tr, quận K, thành phố Hải Phòng,

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Đức T và chị Phạm Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đức T và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.
 - Về việc nuôi con chung: Giao con chung là Bùi Tùng D, sinh ngày 25 tháng 02 năm 2016 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng

nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Đức T và chị Phạm Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Đức T nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước, anh T đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng (Biên lai thu tiền số 0007401 ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng); trả lại anh Bùi Đức T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- UBND thị trấn T, huyện T; Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Tĩnh